TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HL** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 249/2024/HS-ST
Ngày: 28-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HL, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Bạch Bích.
Các Hội thẩm nhân dân: bà Lê Thu Thúy
bà Hồ Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: bà Bùi Ngọc Mai- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: bà Đoàn Thu Trang- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 222/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 232/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn Qu,** sinh ngày 11/01/1991 tại: Hải Dương; nơi thường trú: T.T.Đ.G, xã ĐC, huyện KT, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn M và bà Đỗ Thị Ph; chưa có vợ, con; tiền án: ngày 12/01/2022 bị Tòa án nhân dân huyện KT, tỉnh Hải Dương xử phạt 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 03/12/2022, chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 22/3/2023, đã thi hành xong phần thi hành án dân sự; tiền sự: Không; đầu thú ngày 06/7/2024, bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/7/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh- có mặt.

**** Bị hại:***

- Chị Lê Thị D1, sinh năm 1974; nơi thường trú: tổ 3, khu Tr, phường H, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh – vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt).

- Ông Dương Văn H, sinh năm 1957, nơi thường trú: thôn 2, xã BC, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh- vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt).

* ***Người có Qu lợi nghĩa vụ liên quan:*** Công ty cổ phần đầu tư vận tải Thành Trung. Địa chỉ trụ sở: số 14 B K.B, phường S, quận HB, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo ủy Qu: ông Đỗ Hào Qu1- chức vụ: Phó giám đốc điều hành công ty (theo Giấy ủy Qu ngày 08/7/2024 của Giám đốc công ty)- vắng mặt (có đơn xin xử mặt).

**** Người làm chứng:*** anh Đỗ Văn D, anh Phạm Văn L- vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn Qu nghiện ma túy (loại heroine), không có công ăn việc làm ổn định. Sáng ngày 04/7/2024, anh Đỗ Văn D, sinh năm 1988, nơi thường trú: số 14/2A, đường Ụ Ghẹ, phường Tam Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (anh họ của Qu) là lái xe của Công ty Cổ phần đầu tư vận tải Thành Trung rủ Qu đi chơi cùng khi anh D điều khiển xe vận chuyển hàng hóa của công ty và Qu đồng ý. Buổi sáng ngày 05/7/2024, Qu đi cùng trên xe ô tô tải nhãn hiệu HUYNDAI, biển kiểm soát (BKS): 15E-016.50 do anh D điều khiển, vận chuyển tôn tấm và sắt cuộn từ kho Quế Phòng, địa chỉ tại số 52, đường Hà Nội, phường S, quận HB, thành phố Hải Phòng để giao cho Công ty than 45, địa chỉ tại thị trấn T, huyện S, tỉnh Bắc Giang. Khoảng 10 giờ 20 cùng ngày, khi đi đến thôn 2, xã BC, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh, Qu bảo anh D dừng xe để Qu vào quán tạp hóa của ông Dương Văn H mua 01 bao thuốc lá và 02 chai nước lọc. Khi ông H đi bộ từ ngoài sân vào chiếc tủ lạnh bên trong cửa hàng để lấy nước. Qu đi theo sau đến cửa nhà thì thấy 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A31 màu đen đang được đặt trên mặt tủ kính của quán tạp hóa nên Qu đã lấy trộm cho vào túi quần bên trái. Sau đó, Qu thanh toán tiền mua thuốc, nước rồi lên ô tô rời đi. Anh D chỉ thấy Qu cầm 02 chai nước trên tay nên không biết Qu vừa trộm cắp điện thoại và tiếp tục điều khiển xe đi tiếp.

Sau khi giao hàng tại Công ty than 45 xong, thì anh D điều khiển xe quay về. Khoảng 16 giờ cùng ngày, khi xe ô tô đi đến thôn Bằng Anh, xã Tân Dân, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh, Qu bảo anh D dừng xe để mua nước uống. Qu đi vào quán nước của chị Lê Thị D1 cách chỗ đỗ xe khoảng 30 mét, hỏi mua 02 lon nước bò húc. Qu nhìn thấy chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 12, vỏ màu đen của chị D1 để trên mặt bàn gỗ trong quán nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại. Lợi dụng lúc chị D1 mở tủ lạnh lấy nước, Qu lấy chiếc điện thoại này cho vào túi quần bên phải. Sau đó, Qu thanh toán tiền nước cho chị D1 rồi lên xe rời đi.

Về phía ông H, sau khi phát hiện mất điện thoại, ông H kiểm tra camera an ninh lắp tại quán, xác định chính xác người khách đã mua nước (sau này biết tên là Trần Văn Qu) là người lấy trộm điện thoại của mình, nên đã đến công an xã BC, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh trình báo, đồng thời cung cấp biển số chiếc xe ô tô tải mà Qu đã đi. Khi xe ô tô BKS 15E-016.50 do anh D điều khiển đi đến khu vực xã BC, thành phố HL thì bị Công an xã BC phát hiện, yêu cầu dừng xe vào trụ sở làm việc.

Ngày 06/7/2024, Qu đến Công an thành phố HL đầu thú, đồng thời giao nộp 02 chiếc điện thoại mà Qu đã lấy trộm của ông H và chị D1 (BL 144).

Anh Đỗ Văn D tự nguyện giao nộp: 01 chiếc xe ô tô tải có mui, nhãn hiệu Hyundai, màu Trắng, BKS 15E-016.50, số khung: KMFLA18KPFC088686; số máy: D6GAEJ155998(xe đã qua sử dụng) để phục vụ công tác điều tra.

Tại Kết luận định giá tài sản số 134/KLĐGTS ngày 12/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố HL, kết luận: giá trị của 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A31, màu đen, dung lượng 128GB (đã qua sử

dụng), tại thời điểm bị xâm hại là 1.722.000 đồng; giá trị của 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI REDMI NOTE 12, màu đen, dung lượng 128GB (đã qua sử dụng), tại thời điểm bị xâm hại là 4.184.000 đồng. Tổng giá tài sản bị xâm hại là: **5.906.000** đồng.

Quá trình điều tra, Qu khai nhận: do nghiện ma túy, không có tiền chi tiêu cá nhân nên đã lợi dụng sơ hở để trộm cắp 02 chiếc điện thoại nêu trên với mục đích bán lấy tiền tiêu xài. Qu không nói cho anh D biết việc Qu lấy trộm 02 chiếc điện thoại.

Anh Đỗ Văn D có lời khai thể hiện: Qu là con cô ruột của anh D. Biết Qu không có việc làm nên anh D tự ý rủ Qu đi cùng để có bạn. Anh D không biết việc Qu trộm cắp 02 chiếc điện thoại nêu trên.

Ông Đỗ Hào Qu1- Phó giám đốc điều hành Công ty cổ phần đầu tư vận tải Thành Trung xác nhận: anh Đỗ Văn D là lái xe của công ty theo hợp đồng lao động ký ngày 01/01/2024. Khoảng 06 giờ ngày 05/7/2024, công ty giao cho anh D điều khiển xe ô tô tải, biển số 15E-016.50 vận chuyển sắt thép theo Giấy vận tải số 138 đi giao hàng cho Công ty than 45. Công ty không thuê Trần Văn Qu là nhân viên của công ty. Công ty đề nghị được trả lại chiếc xe ô tô trên để phục vụ kinh doanh.

Chị Lê Thị D1 có lời khai thể hiện: khoảng 16 giờ ngày 05/7/2024, chị D1 đang ngồi trong quán thì có 01 nam thanh niên (sau này biết tên là Trần Văn Qu) đi từ chỗ chiếc ô tô tải màu trắng đang đỗ đối diện vào mua 02 lon nước bò húc. Sau khi người khách này trả tiền, rời đi thì chị mới biết mình bị mất trộm chiếc điện thoại nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 12, màu đen để ở trên mặt bàn gỗ trong quán. Chị dùng điện thoại của chồng chị là anh Phạm Văn L để gọi vào số điện thoại của mình thì có 01 đồng chí công an xã BC nghe máy và thông báo đã tìm được người lấy trộm và thu hồi được điện thoại của chị.

Tại bản Cáo trạng số 4325/CT-VKSHL ngày 12 tháng 9 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL truy tố Trần Văn Qu về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn Qu từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bị bắt. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Qu.

Tại phiên toà, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL truy tố là đúng. Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố HL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm Qu, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Văn Qu không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Trần Văn Qu về việc: ngày 05/7/2024 đã lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu của OPPO A31 của ông Dương Văn H và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI REDMI NOTE 12 của chị Lê Thị D1 là hoàn toàn phù hợp với lời khai của ông H, chị D1 về thời gian, địa điểm, diễn biến xảy ra sự việc cũng như số tài sản bị mất trộm; phù hợp với vật chứng mà Qu giao nộp.

[3] Đánh giá các chứng cứ nêu trên, kết hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được cơ quan điều tra xác minh, thu thập có trong hồ sơ vụ án như: lời khai của người làm chứng anh Đỗ Văn D, anh Phạm Văn L; hình ảnh trích xuất từ camera tại quán nhà ông H; biên bản khám nghiệm hiện trường; bản ảnh xác định hiện trường; Kết luận định giá tài sản…thấy có đủ căn cứ kết luận: khoảng 10 giờ 20 ngày 05/7/2024 tại cửa hàng tạp hóa của ông Dương Văn H thuộc thôn 2, xã BC, thành phố HL, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của ông H, Trần Văn Qu đã trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A31, màu đen trị giá 1.722.000 đồng của ông H. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, tại quán nước của chị Lê Thị D1 thuộc thôn Bằng Anh, xã Tân Dân, thành phố HL, Qu tiếp tục trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI REDMI NOTE 12, màu đen trị giá 4.184.000 đồng của chị D1. Tổng giá trị tài sản Qu trộm cắp là 5.906.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Văn Qu đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự. Hành vi đó không những đã trực tiếp xâm phạm đến đến Qu sở hữu về tài sản của công dân mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh tại địa phương. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, trước đó đã chấp hành hình phạt tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng: bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích, nay lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, tự nguyện giao nộp 02 chiếc điện thoại di động trộm cắp được; quá trình điều tra và tại phiên tòa có thái độ khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, xét giảm cho bị cáo một phần về hình phạt, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[6] Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HL đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại 01 chiếc điện thoại di

động nhãn hiệu OPPO A31, màu đen cho ông Dương Văn H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI REDMI NOTE 12, màu đen cho chị Lê Thị D1 là chủ sở hữu hợp pháp. Nay ông H, chị D1 không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Đối với 01chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu Hyundai, màu trắng, BKS 15E-016.50, quá trình điều tra đã xác định được chiếc xe này là tài sản thuộc Qu sở hữu hợp pháp của Công ty cổ phần Đầu tư vận tải Thành Trung. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố HL đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe trên cho Công ty cổ phần Đầu tư vận tải Thành Trung, nên không đề cập giải quyết.

[8] Các vấn đề khác: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại, người có Qu lợi nghĩa vụ liên quan có Qu kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Qu 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tính từ ngày bị bắt 06/7/2024.

Căn cứ: khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Văn Qu phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Trần Văn Qu có mặt, được Qu kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại ông Dương Văn H, chị Lê Thị D1 và người có Qu lợi nghĩa vụ liên quan Công ty cổ phần đầu tư vận tải Thành Trung vắng mặt, được Qu kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- *VKSND TP HL;*
- *Cơ quan điều tra Công an TP HL;*
- *Cơ quan THAHS Công an TP HL;*
- *Cơ quan nghiệp vụ Công an thành phố HL;*
- *Chi cục THADS TP HL;*
- *TTG công an tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;*
- *Bị cáo; bị hại; người có QLNVLQ;*
- *Lưu HS- VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bạch Bích